

**NGHỊ QUYẾT**

**Về Quy định tiêu chí phân loại dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C,  
các dự án đầu tư quan trọng không sử dụng vốn ngân sách  
Nhà nước trình Hội đồng nhân dân tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH  
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Sau khi xem xét Tờ trình số 55/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định tiêu chí phân loại dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C và trình tự, thủ tục trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư, cho ý kiến về chủ trương đầu tư

**1. Tiêu chí phân loại**

a) Dự án đầu tư có tổng mức đầu tư từ 80 tỷ đồng đến dưới 120 tỷ đồng thuộc lĩnh vực giao thông (cầu, cảng đường thủy nội địa), công nghiệp điện, hoá chất, phân bón, chế tạo máy, xi măng, luyện kim, khai thác chế biến khoáng sản, xây dựng khu nhà ở.

b) Dự án đầu tư có tổng mức đầu tư từ 55 tỷ đồng đến dưới 80 tỷ đồng thuộc lĩnh vực giao thông (trừ các dự án quy định tại điểm a, khoản 1 Điều này), thủy lợi, cấp thoát nước, công trình hạ tầng kỹ thuật, kỹ thuật điện, sản xuất thiết bị thông tin, điện tử, bưu chính, viễn thông.

c) Dự án đầu tư có tổng mức đầu tư từ 40 tỷ đồng đến dưới 60 tỷ đồng thuộc lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, khu bảo tồn thiên nhiên và công nghiệp (trừ các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực công nghiệp quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1 Điều này).

d) Dự án đầu tư có tổng mức đầu tư từ 30 tỷ đồng đến dưới 45 tỷ đồng thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, thể thao, du lịch, phát thanh, truyền hình, nghiên cứu khoa học, kho bãi, xây dựng dân dụng (*trừ xây dựng khu nhà ở quy định tại điểm a, khoản 1 Điều này*).

2. Trình tự, thủ tục trình Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công.

**Điều 2.** Quy định tiêu chí phân loại dự án đầu tư quan trọng không sử dụng vốn ngân sách Nhà nước và trình tự, thủ tục trình Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến về chủ trương đầu tư

1. Dự án đầu tư quan trọng không sử dụng vốn ngân sách Nhà nước là dự án có một trong các tiêu chí sau:

a) Dự án đầu tư có tổng mức đầu tư từ 1.500 tỷ đồng trở lên thuộc các lĩnh vực giao thông (cầu, cảng đường thủy nội địa), công nghiệp điện, hoá chất, phân bón, chế tạo máy, xi măng, luyện kim, khai thác chế biến khoáng sản, xây dựng khu nhà ở.

b) Dự án đầu tư có tổng mức đầu tư từ 1.000 tỷ đồng trở lên thuộc lĩnh vực giao thông (*trừ các dự án quy định tại điểm a, khoản 1 Điều này*), thủy lợi, cấp thoát nước, công trình hạ tầng kỹ thuật, kỹ thuật điện, sản xuất thiết bị thông tin, điện tử, bưu chính, viễn thông.

c) Dự án đầu tư có tổng mức đầu tư từ 650 tỷ đồng trở lên thuộc lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, khu bảo tồn thiên nhiên và công nghiệp (*trừ các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực công nghiệp quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1 Điều này*).

d) Dự án đầu tư có tổng mức đầu tư từ 500 tỷ đồng trở lên thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, thể thao, du lịch, phát thanh, truyền hình, nghiên cứu khoa học, kho bãi, xây dựng dân dụng (*trừ xây dựng khu nhà ở quy định tại điểm a, khoản 1 Điều này*).

2. Trình tự, thủ tục trình Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến về chủ trương đầu tư

a) Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Báo cáo đầu tư gồm các nội dung: Tên dự án, chủ đầu tư, địa điểm và hiện trạng khu vực, mục tiêu đầu tư, công suất dự kiến, quy mô xây dựng, nhu cầu sử dụng đất, dự kiến tổng mức vốn đầu tư và nguồn vốn đầu tư, tiến độ thực hiện dự án và hiệu quả kinh tế, xã hội của dự án;

c) Các tài liệu có liên quan theo quy định của Luật Đầu tư.

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, tổ chức thực hiện Nghị quyết này và định kỳ hằng năm đánh giá, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và áp dụng từ ngày 01/01/2015.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình khóa XV, nhiệm kỳ 2011 - 2016, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 04 tháng 12 năm 2014./

**Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội;
- VP Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh (CT, PCT, CVP);
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP;
- VP. ĐĐBQH&HĐND tỉnh (CVP, PVP);
- Lưu: VT, CTHĐND.

**CHỦ TỊCH**



**Bùi Văn Tỉnh**